



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 8

Số 63 (15/8/2008)

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

THÀNH PHỐ

- | | | |
|-----------|--|----|
| 21-7-2008 | Quyết định số 3117/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông năm 2008 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. | 2 |
| 22-7-2008 | Quyết định số 3141/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ban Thường vụ Thành ủy. | 30 |

QUẬN 8

- | | | |
|-----------|---|----|
| 16-7-2008 | Nghị quyết số 01/2008/NQ-HĐND về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2008 và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2008 của quận 8. | 40 |
| 16-7-2008 | Nghị quyết số 02/2008/NQ-HĐND về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2007, bổ sung dự toán ngân sách năm 2008. | 50 |

THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3117/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kéo giảm
tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông năm 2008
trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TW ngày 24 tháng 02 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế gia tăng và tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông Quốc gia đến năm 2010;

Căn cứ Công văn số 176-CV/TU ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thành ủy

thành phố Hồ Chí Minh về việc tăng cường lãnh đạo bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông;

Căn cứ Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường lãnh đạo lập lại trật tự kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về giao thông trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 147/2007/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện chủ đề “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”;

Căn cứ Quyết định số 02/2008/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố duyệt Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và Công an thành phố trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải (Công văn số 1667/SGTVT-GT ngày 04 tháng 7 năm 2008),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông năm 2008 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, các tổ chức, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã căn cứ chức năng nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch để xây dựng kế hoạch và biện pháp cụ thể ở từng địa bàn, đơn vị nhằm thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện công tác kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành

thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông
năm 2008 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3117/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

Kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông đối với một đô thị đang có đà tăng nhanh về dân số và phương tiện giao thông cơ giới đường bộ như thành phố Hồ Chí Minh là công việc khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải tập trung sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình ủng hộ của mọi tầng lớp nhân dân, phải thực hiện đồng thời nhiều giải pháp có tính chiến lược căn cơ, lâu dài đan xen với một số biện pháp cấp bách, tình thế.

Phát huy thành quả đã đạt được trong năm 2007, phân đầu tiếp tục cải thiện hơn nữa tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn trong năm 2008 như sau:

I. Các chỉ tiêu phấn đấu:

- Giảm ít nhất 15% về số vụ tai nạn giao thông; 15% về số người chết và 15% số người bị thương do tai nạn gây ra so với năm 2007.
- Hạn chế tối đa tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố; kéo giảm số vụ ùn tắc giao thông lớn so với năm 2007.
- Không để xảy ra đua xe trái phép trên địa bàn thành phố.
- Thiết lập lại trật tự lòng, lề đường, xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

II. Các nhóm giải pháp thực hiện:

Nhóm giải pháp 1: Nêu cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, gắn liền với việc đề cao trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội và các cơ quan quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông trong việc tổ chức thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông

1. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ về trật tự an toàn giao thông, Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 và Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, Văn bản số 176-CV/TU ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thành ủy “Về việc tăng cường lãnh đạo bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông”, Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Thành ủy về tăng cường lãnh đạo lập lại trật tự kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về giao thông trên địa bàn thành phố.

2. Nêu cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; đề cao trách nhiệm của từng đảng viên, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên trong việc chấp hành và tuyên truyền vận động gia đình tham gia thực hiện chủ trương lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố. Phê bình trách nhiệm người đứng đầu ở các địa phương, cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm để xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông, kiên quyết lập lại trật tự an toàn giao thông làm cho thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố tiên tiến của cả nước về trật tự an toàn giao thông.

3. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

Nhóm giải pháp 2: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông và nếp sống văn minh đô thị của người tham gia giao thông

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn thành phố đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Thành Đoàn TNCS, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Hội Cựu Chiến binh thành phố, Hội Nông dân thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố tiếp tục thực hiện kế hoạch liên tịch đã ký với Ban An toàn giao thông thành phố, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền vận

động đoàn viên, hội viên và các thành phần dân cư trong việc chấp hành luật giao thông và tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông.

3. Đề nghị các báo Sài Gòn Giải Phóng, Tuổi Trẻ, Phụ Nữ, Người Lao Động, Công An thành phố, Pháp Luật, Thanh Niên... tăng gấp đôi số lượng chuyên trang, chuyên mục về trật tự an toàn giao thông và nếp sống văn minh đô thị trên tất cả các loại hình báo chí (nhật báo, tuần báo...) và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông của nhân dân. Các báo cần làm cho người dân thấy trách nhiệm và ý thức của bản thân về bảo vệ tính mạng của chính mình, của người khác khi tham gia giao thông; nêu gương người tốt, việc tốt; tạo dư luận xã hội lên án mạnh mẽ các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông và văn minh đô thị; mở diễn đàn vận động mọi người nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về giao thông khi tham gia giao thông và đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

4. Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố tăng gấp đôi thời lượng phát sóng các chuyên mục về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố; triển khai bổ sung phần tin về tai nạn giao thông xảy ra hàng ngày trên địa bàn thành phố với thời lượng từ 03 đến 05 phút sau các bản tin thời sự, tin tức. Nội dung của phần tin này là điểm qua tình hình tai nạn giao thông trong ngày hôm trước như số vụ, số người bị chết, số người bị thương và một số hình ảnh của các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng. Chú ý tăng thời lượng phát sóng vào các giờ có đông người xem đài.

Công an thành phố có trách nhiệm cung cấp kịp thời thông tin hàng ngày về số vụ tai nạn giao thông, số người bị chết và bị thương vì tai nạn giao thông cho các cơ quan báo, đài để kịp thời biên tập, ghi hình nhằm kịp thời thông tin phát sóng.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo tất cả các trường học phải duy trì nội dung tuyên truyền bảo đảm an toàn giao thông trong các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, tiết học đầu tiên trong ngày và sinh hoạt chủ nhiệm hàng tuần; có hình thức xử lý nghiêm việc học sinh vi phạm Luật Giao thông đường bộ.

- Chỉ đạo tất cả các trường học phối hợp với Công an và chính quyền địa phương tổ chức tốt việc giữ gìn trật tự giao thông khu vực trước cổng trường; dựng các panô nơi học sinh ra cổng trường để nhắc nhở học sinh phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về giao thông.

- Nghiên cứu và triển khai tăng cường thời lượng và đa dạng hóa hình thức

giảng dạy pháp luật giao thông ở tất cả các cấp học nhằm giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành cho học sinh phổ thông.

- Phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố thường xuyên cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho báo, đài về tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông của ngành giáo dục - đào tạo.

6. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị với Trung ương về việc ban hành văn bản mới hoặc bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Trung ương về bảo đảm trật tự an toàn giao thông cho phù hợp và khả thi với tình hình thực tế của thành phố.

- Thường trực Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố chủ trì phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố, Đài Phát thanh và Đài Truyền hình thành phố xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình mới, nghiên cứu đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về giao thông đường bộ cho phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, vận động về bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại những khu vực công cộng đông người trên địa bàn thành phố bằng nhiều hình thức sinh động với chủ đề chính là vận động mọi người phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về giao thông và đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

Chỉ đạo và cung cấp cho các rạp chiếu phim trên địa bàn thành phố những đoạn phim tuyên truyền về an toàn giao thông dài khoảng 5 - 10 phút để các rạp trình chiếu trước khi vào phim chính.

8. Thủ trưởng các sở - ngành, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện phải thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình và nhân dân ở địa bàn dân cư (thực hiện đến tận khu phố, tổ dân phố). Trong công tác kiểm điểm, đánh giá tình hình công tác định kỳ hàng tuần, hàng tháng của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải đánh giá kết quả của công tác tuyên truyền, giáo dục về Luật Giao thông đường bộ; đưa tiêu chí về đảm bảo trật tự an toàn giao thông và nếp sống văn minh đô thị vào nội dung thi đua ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Người lao động bị xử lý do vi phạm pháp luật giao thông quá hai lần trong 01 năm sẽ không được xét khen thưởng hoặc xét tặng các danh hiệu thi đua.

9. Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố chủ trì:

- Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý, sử dụng và bảo vệ hành lang an toàn đường bộ và đường sắt theo Kế hoạch số 8497/BGTVT-VT ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giao thông vận tải về kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý, sử dụng và bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; tổ chức nhiều hội thi, hội thảo về trật tự an toàn giao thông và nếp sống văn minh đô thị.

- Phối hợp với báo Sài Gòn Giải Phóng, Sở Giao thông vận tải tổ chức hội thi lái xe an toàn (ô tô và mô tô) năm 2008, thực hiện trong quý III năm 2008;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên mục, chuyên trang về an toàn giao thông trên Website Đảng bộ thành phố, Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói Việt Nam, báo Sài Gòn Giải Phóng, báo Giáo dục, báo Cựu Chiến binh, tạp chí Vành đai xanh, Sổ tay xây dựng Đảng; mở thêm chuyên mục trên Đài Truyền hình thành phố, chuyên trang trên báo Người Lao Động về trật tự, an toàn giao thông.

- Nghiên cứu, triển khai lắp đặt các panô tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông đường bộ và đường thủy nội địa trên các tuyến đường chính và ở những nơi công cộng tập trung đông người như bệnh viện, trường học, chợ, siêu thị, trung tâm mua sắm, khu vui chơi giải trí, các bến xe, bến tàu, bến đò... trên địa bàn thành phố.

Nhóm giải pháp 3: Tăng cường tuần tra, xử phạt các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; kiên quyết thực hiện nghiêm Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 và Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ

1. Giám đốc Công an thành phố chỉ đạo các lực lượng:

1.1. Tuần tra, kiên quyết phát hiện và xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

1.2. Tập trung xử lý những trường hợp vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông chở hàng quá khổ quy định lưu thông trên các đường có mật độ giao thông cao (như đường Lý Thường Kiệt, Tô Hiến Thành, Lạc Long Quân, Âu Cơ, Lũy Bán Bích...); xử lý nghiêm những người điều khiển xe xích lô lưu thông trong khu

vực trung tâm thành phố (nằm trong vành đai cấm xe 03 bánh, ban hành kèm theo Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố về hạn chế lưu thông và dừng đậu các loại xe 3 bánh, xe bán hàng rong trên địa bàn thành phố);

1.3. Lực lượng Cảnh sát giao thông:

- Bố trí và tăng cường đủ lực lượng tuần tra, xử phạt các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông trong thời điểm thường xảy ra tai nạn giao thông (từ 19 giờ 00 đến 02 giờ 00 sáng hôm sau); đồng thời áp dụng rộng rãi các hình thức xử phạt vi phạm qua hình ảnh.

- Tăng cường công tác trực chốt, điều khiển giao thông tại các giao lộ để phòng ngừa xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài; tăng cường hoạt động tuần tra kiểm soát, kiên quyết xử phạt nghiêm khắc các vi phạm về giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố.

- Tiến hành điều tra cơ bản các tuyến đường đã xảy ra nhiều tai nạn, từ đó xây dựng kế hoạch chuyên đề tập trung lực lượng, phương tiện nhằm cải thiện tình hình tai nạn trên những tuyến đường này.

- Phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông vận tải tổ chức lực lượng thường xuyên kiểm tra và xử lý kiên quyết tình trạng xe chờ hàng vượt quá tải trọng cho phép của xe, đặc biệt là tổ chức kiểm tra tại các cổng ra vào của các cảng trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Công an các quận, huyện gửi thông báo về địa phương và cơ quan nơi người vi phạm Luật Giao thông đường bộ cư ngụ, làm việc để phối hợp giáo dục người vi phạm.

1.4. Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy:

- Phối hợp với các lực lượng khác tăng cường kiểm tra trên các tuyến thủy nội địa của thành phố, xử lý nghiêm các bến khách và phương tiện chở khách không bảo đảm điều kiện an toàn giao thông theo Nghị định số 09/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

- Xử phạt nghiêm người điều khiển phương tiện thủy nội địa không có giấy phép, chứng chỉ chuyên môn hoặc có giấy phép, chứng chỉ chuyên môn nhưng không phù hợp; các phương tiện thủy nội địa vi phạm về điều kiện đăng ký, đăng kiểm.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo lực lượng các cấp tăng cường tuần tra, kiên quyết xử phạt nghiêm những hành vi vi phạm lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông.

3. Sở Giao thông vận tải chỉ đạo Thanh tra Sở:

- Xử phạt thật kiên quyết và nghiêm đối với những đơn vị thi công đào đường và tái lập mặt đường không đúng quy trình quy định, không đảm bảo tiến độ, rào chắn chiếm dụng mặt đường mà không thi công, rào chắn không đúng phương án được thông qua, không lắp đặt đầy đủ bảng công bố thông tin công trường, không có phương án điều tiết giao thông hoặc có nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền thông qua...

- Chấn chỉnh, xóa bỏ tình trạng bên cóc, xe dù.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện xử phạt nghiêm, kiên quyết đối với bên thủy nội địa hoạt động không phép trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử phạt các yếu kém, thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý cơ sở hạ tầng giao thông của các Khu Quản lý Giao thông đô thị và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị được thuê bao quản lý.

4. Lực lượng kiểm soát quân sự tăng cường phối hợp với cảnh sát giao thông trong hoạt động tuần tra, kiểm soát và xử phạt đối với các phương tiện giao thông của lực lượng quân đội vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Nhóm giải pháp 4: Kiên quyết chấn chỉnh trật tự đô thị và lập lại trật tự lòng lề đường

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình sử dụng hệ thống vỉa hè trên địa bàn mình phụ trách, kiên quyết xử lý buộc tháo dỡ, giải tỏa ngay những trường hợp vi phạm, trả lại lề đường cho người đi bộ, chấm dứt tình trạng gây cản trở giao thông khi tụ tập buôn bán, dừng đậu xe lán chiếm lòng lề đường; đồng thời chịu trách nhiệm giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn do quận, huyện mình quản lý.

2. Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận, huyện khẩn trương xóa bỏ các chợ tự phát chiếm dụng lòng đường làm nơi họp chợ. Đồng thời có kế hoạch di dời dần các chợ hiện đang chiếm dụng lòng lề đường trên địa bàn thành phố.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo các trường tổ chức, sắp xếp mở cửa cho phụ huynh vào trong sân trường khi đưa đón con em đi học; nơi nào không có sân bãi trong trường thì phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện để khảo sát tìm nơi lân cận tổ chức cho phụ huynh đưa đón con em, tuyệt đối không để phụ huynh đậu xe dưới lòng lề đường trước các cổng trường; chỉ đạo các Phòng Giáo dục,

Ban Giám hiệu trường học các cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, xã thành lập các Tổ trật tự để hướng dẫn phụ huynh và học sinh giữ gìn trật tự, không gây cản trở giao thông trước cổng trường và khu vực xung quanh.

4. Sở Giao thông vận tải:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận đã triển khai các điểm đậu xe ô tô có thu phí và không thu phí trên đường phố tiến hành rà soát, chấn chỉnh việc sử dụng lòng đường làm nơi để xe phải đảm bảo các tiêu chí theo Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn thành phố nghiên cứu và tổ chức các bãi giữ xe mô tô, gắn máy trên các tuyến đường có vỉa hè rộng, đặc biệt là những khu vực công cộng đông người như chợ, siêu thị... để đáp ứng nhu cầu về chỗ gửi xe của người dân.

5. Ban An toàn giao thông thành phố:

- Chủ trì tổ chức các đoàn đi kiểm tra tình hình điều kiện bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn các quận, huyện, đặc biệt là các quận, huyện xảy ra nhiều tai nạn giao thông hoặc có nhiều điểm đen về tai nạn giao thông.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông các quận, huyện và đoàn kiểm tra Nghị định số 14/CP thống nhất các biện pháp khắc phục, yêu cầu các cơ quan chức năng thực hiện nhằm bảo đảm an toàn giao thông và cải thiện tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn từng quận, huyện.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo Công ty Môi trường đô thị thành phố nghiên cứu, tổ chức lại các bãi tập kết, trung chuyển rác và thời gian vận chuyển rác hợp lý (tránh lưu thông vào giờ cao điểm) để phòng tránh ùn tắc giao thông, đồng thời tạo môi trường giao thông sạch sẽ và an toàn hơn.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản hoặc dự thảo văn bản cho Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chính phủ bổ sung điều kiện bắt buộc phải có chỗ đậu xe cho khách hàng khi xét cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để có cơ sở thực hiện như đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 322/STP-VB ngày 31 tháng 01 năm 2008.

Nhóm giải pháp 5: Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, đồng thời đảm bảo khai thác tốt hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu

a) Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị:

1. Sở Giao thông vận tải:

- Tập trung đầu tư, nâng cấp mạng lưới giao thông đường bộ theo Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố đến năm 2020 đã được xây dựng, đặc biệt tập trung cho các công trình giao thông trọng điểm giai đoạn 2008 - 2010; phối hợp hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, vùng thành phố Hồ Chí Minh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình giao thông trọng điểm: công trình Đại lộ Đông Tây, cầu Thủ Thiêm (giai đoạn 2), cầu đường Nguyễn Văn Cừ, cầu Phú Mỹ, Tỉnh lộ 10, dự án đường nối Tân Sơn Nhất - Bình Lợi - Vành đai ngoài, đường vành đai phía Đông nối từ cầu Phú Mỹ đến cầu Rạch Chiếc...

- Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư xây dựng các nút giao thông khác mức tại các giao lộ ngã tư Hàng Xanh, ngã tư Thủ Đức; hoàn thiện các nút giao Thủ Đức, Gò Dưa, ngã tư Ga, Tân Thới Hiệp trên đường Xuyên Á; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tiến độ xây dựng các nút giao thông trong nội đô.

- Hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện nhanh dự án xây dựng các tuyến đường trên cao, khép kín đường vành đai số 2, xây dựng các cầu vượt sông Sài Gòn.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Kè chống sạt lở bờ kênh Thanh Đa - Đoạn 1.1; Khai thông tuyến đường thủy nối ngã ba Đền Đỏ - Xi măng Hà Tiên 1 qua ngã ba Giồng Ông Tố.

- Khai thông tuyến đường thủy nối sông Sài Gòn - sông Đồng Nai qua ngã 3 rạch Chiếc.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu thực hiện các dự án đầu tư xây dựng bãi đậu xe ngầm, nhà đậu xe nhiều tầng tại khu vực trung tâm thành phố.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc khẩn trương phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện đề xuất các vị trí xây dựng nhà đậu xe nhiều tầng nhằm giải quyết tình trạng khan hiếm bãi đậu xe và tình trạng thiếu đường do bố trí đậu xe như hiện nay.

4. Công ty Điện lực thành phố, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, Bưu Điện thành phố và các đơn vị quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị có trách nhiệm tích cực hỗ trợ di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc đơn vị mình quản lý để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cải tạo hạ tầng giao thông.

b) Đảm bảo khai thác tốt hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu:

1. Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tăng cường công tác kiểm tra duy tu sửa chữa thường xuyên các tuyến đường trên địa bàn thành phố, không để xuất hiện ổ gà, mặt đường bị biến dạng, thiếu hệ thống tín hiệu giao thông, hệ thống chiếu sáng công cộng bị hư hỏng hoặc biển báo mờ, bong tróc, ngã. Tăng cường bổ sung biển báo hướng dẫn giao thông trên các quốc lộ, các tuyến đường cửa ngõ thành phố.

2. Sở Giao thông vận tải:

- Thường xuyên kiểm tra, tuần tra trên các tuyến đường thủy nội địa; duy tu sửa chữa kịp thời các biển báo hiệu, nạo vét các bãi cạn, thanh thải chướng ngại vật trên các tuyến đường thủy nội địa. Thực hiện đầu tư nhanh các cầu bến tại các bến khách ngang sông đã có chủ trương đầu tư, đầu tư trang bị áo phao cho các bến khách ngang sông vùng sâu, vùng xa của thành phố.

- Thực hiện công tác đảm bảo giao thông kịp thời kết cấu hạ tầng giao thông theo thứ tự cấp bách bằng nguồn vốn đảm bảo giao thông và các nguồn vốn khác.

- Tăng cường công tác sửa chữa lớn và sửa chữa vừa hệ thống hạ tầng giao thông đã đến hạn phải sửa chữa.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cập nhật trên bản đồ địa chính đã được số hóa lộ giới các tuyến đường trục chính đô thị bàn giao và hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện quản lý, khai thác.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kế hoạch, cấp phát vốn kịp thời cho các dự án xây dựng hạ tầng giao thông; bổ sung kinh phí duy tu bảo dưỡng, sửa chữa lớn, sửa chữa vừa hệ thống giao thông trong năm 2008 và các nhu cầu khác để bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

Nhóm giải pháp 6: Tổ chức giao thông và điều khiển giao thông**a) Tổ chức giao thông:**

1. Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Nghiên cứu tổ chức giao thông một cách khoa học tại các khu vực thường xuyên ùn tắc giao thông, tổ chức lưu thông một chiều các cặp đường song song, các khu vực thường xuyên ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố để tăng cao năng lực lưu thông.

- Tập trung giải quyết và hạn chế không để xảy ra ùn tắc giao thông tại 127 vị trí thường xuyên có nguy cơ xảy ra ùn tắc giao thông (Phụ lục 1).

- Lắp đặt dây phân cách trên các tuyến đường, đoạn đường thường xuyên xảy ra ùn tắc và tai nạn giao thông do lấn trái.

- Triển khai cải tạo kích thước hình học, mở rộng tầm nhìn đảm bảo an toàn giao thông tại các giao lộ có bán kính rẽ nhỏ hẹp, các đoạn cong nguy hiểm, các vị trí bị lấn chiếm.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, điều chỉnh chu kỳ hợp lý hệ thống đèn tín hiệu giao thông; lắp đặt bổ sung hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại các giao lộ có mật độ xe lưu thông cao nhưng chưa có đèn tín hiệu giao thông; lắp đặt bổ sung đèn tín hiệu giao thông cho phép rẽ trái hoặc rẽ phải khi đèn đỏ tại các giao lộ đủ điều kiện. Nghiên cứu bổ sung thêm các đèn tín hiệu giao thông có số đếm lùi tại các giao lộ.

- Tổ chức phân luồng giao thông tạm để hỗ trợ cho các dự án trọng điểm đang thi công như: Dự án Vệ sinh môi trường thành phố (lưu vực Nhiều Lộc - Thị Nghè), Dự án Nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án Nâng cấp lưu vực Kênh Tân Hóa - Lò Gốm, dự án cải thiện môi trường nước; các dự án thay công vòm khu vực trung tâm...

- Rà soát và điều chỉnh các biển báo giao thông không hợp lý; triển khai lắp đặt biển báo cấm rẽ trái, rẽ phải tại các giao lộ thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông do xe rẽ trái hoặc rẽ phải gây ra.

2. Sở Giao thông vận tải khẩn trương nghiên cứu các đề xuất ứng dụng hệ thống giao thông thông minh trong điều hành và quản lý giao thông (đã được các công ty như Công ty IBM, Công ty U-SMART, công ty GAPIT báo cáo sơ bộ)..., báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trong quý III năm 2008.

3. Công an thành phố và Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch liên ngành số 13/KHLN/QS-CA ngày 16 tháng 01 năm 2008 trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2008.

b) Các công tác khác để tăng cường an toàn giao thông và hạn chế ùn tắc giao thông, xử lý triệt để các điểm đen về tai nạn giao thông:

Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tập trung và ưu tiên giải quyết 52 điểm đen, đoạn đường đen về tai nạn giao thông (Phụ lục 2).

2. Lắp đặt đỉnh phản quang trên các tuyến đường cửa ngõ thành phố, các Quốc lộ, tại các đoạn đường cong gấp khúc nguy hiểm, các tuyến đường thường xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông do lấn trái.

3. Tăng cường hệ thống báo hiệu giao thông (vạch sơn phân làn, vạch dừng, vạch người đi bộ băng đường...) hệ thống thông tin hướng dẫn, các bảng quang báo điện tử... trên các tuyến đường trục chính, quốc lộ.

4. Rà soát bổ sung vạch sơn băng đường dành cho người đi bộ qua đường, chấm dứt tình trạng băng ngang đường không đúng quy định đặc biệt là trên các tuyến Quốc lộ 1A, Quốc lộ 22, Xa lộ Hà Nội... nghiên cứu xây dựng thêm nhiều cầu vượt tại các giao lộ có mật độ giao thông cao, trên các tuyến quốc lộ và các tuyến đường trục chính (Phụ lục 3).

5. Tăng cường chiếu sáng trên các quốc lộ, các tuyến đường chính, các giao lộ, các đoạn cong nguy hiểm vào ban đêm.

6. Nghiên cứu các tiện ích trên đường phục vụ cho người đi bộ và người tàn tật tiếp cận sử dụng (thí điểm ở khu vực trung tâm thành phố).

7. Xử lý và đảm bảo an toàn kỹ thuật cho các chốt trực gác tại vị trí giao nhau giữa đường bộ - đường sắt trên địa bàn thành phố và tổ chức lực lượng trực gác đúng quy định, nghiêm túc; tiếp tục khảo sát, nâng cấp các đường ngang giao nhau với đường sắt trên địa bàn các quận có tuyến đường sắt đi qua.

Nhóm giải pháp 7: Tiếp tục phát triển vận tải hành khách công cộng

Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tiếp tục rà soát và tổ chức rà soát, di dời ngay các trạm dừng, nhà chờ xe buýt có vị trí chưa phù hợp, quá gần các giao lộ hoặc có cự ly quá gần nhau (không giữ đúng khoảng cách theo quy định) hoặc được thiết lập tại các đoạn đường thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông.

2. Tiếp tục rà soát, bố trí lại mạng lưới xe buýt trên địa bàn thành phố: khảo sát, bố trí lại chủng loại xe phù hợp với điều kiện mặt đường (không bố trí xe buýt lớn trên những tuyến đường có chiều rộng lòng đường nhỏ hơn 8m); điều chỉnh các tuyến xe buýt có lộ trình trùng lặp bất hợp lý, dễ gây ùn tắc giao thông; tạm thời điều chỉnh các luồng tuyến xe buýt tránh đi qua các đoạn đường đang có công trường tạm sử

dụng phần lớn bề rộng mặt đường xe chạy để thi công; triển khai thực hiện xe buýt lưu thông trên một làn xe cố định trên đường Trường Chinh, Xa lộ Hà Nội, đường Điện Biên Phủ, đồng thời tiếp tục khảo sát, thực hiện bố trí xe buýt lưu thông trên làn đường sát lề phải trên các tuyến đường, đoạn đường đủ điều kiện.

3. Nghiêm cấm, xử phạt nặng đối với các tài xế xe buýt điều khiển phương tiện chạy lán trái, giành đường, vượt nhau khi tham gia giao thông.

4. Tiếp tục khảo sát, bố trí lại biểu đồ, tần suất hoạt động của xe buýt sao cho phù hợp với điều kiện giao thông trên từng lộ trình, đáp ứng được lưu lượng khách đi lại trong giờ cao điểm và thấp điểm, xóa bỏ tình trạng xe buýt chạy đua với thời gian, phóng nhanh, giành đường, vượt ẩu hoặc bỏ trạm không rước khách.

5. Tổ chức mạng lưới thông tin trên các xe buýt để thông báo kịp thời về tình hình ùn tắc giao thông. Nếu xảy ra ùn tắc giao thông, qua thông báo của Trung tâm điều hành thông báo kịp thời để các tài xế xe buýt không lưu thông vào khu vực ùn tắc giao thông.

6. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư thực hiện dự án ứng dụng GPS và GIS trong công tác quản lý trên 2.000 xe buýt, thí điểm sử dụng thẻ thông minh (Smart card) để thay thế vé giấy trên ít nhất 02 tuyến xe buýt trong năm 2008.

7. Tiếp tục triển khai quy hoạch 22 đầu mối trung chuyển hành khách đi xe buýt trong quy hoạch mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đến năm 2010 khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Đồng thời cho phép sử dụng tạm thời một phần Công viên 23 Tháng 9 và Công viên Chiến Thắng - đường Hoàng Văn Thụ để làm bến trung chuyển xe buýt theo phương án được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận.

8. Tiếp tục đầu tư phương tiện, hệ thống cơ sở hạ tầng xe buýt, cải cách công tác quản lý - điều hành, đào tạo đội ngũ lái xe, tiếp viên; nâng cấp mạng lưới thông tin, hướng dẫn hành khách... để nâng cao chất lượng phục vụ, thu hút ngày càng nhiều người dân sử dụng xe buýt.

9. Về Kế hoạch “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”: chỉ đạo Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng, Ban Quản lý các bến xe và các đơn vị vận tải có liên quan: xây dựng kế hoạch quản lý tốt rác thải (bố trí đủ thùng rác có nắp đậy), đảm bảo vệ sinh môi trường, không để xảy ra tình trạng chiếm dụng, sử dụng lòng lề đường, không treo, dán băng rôn quảng cáo làm ảnh hưởng mỹ quan đô thị tại bến xe buýt, bến xe khách liên tỉnh, trạm dừng xe buýt và trên xe buýt; chỉnh trang mỹ quan tại các bến xe buýt, bến xe khách liên tỉnh theo các tiêu chí sau:

- Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ các nhà vệ sinh công cộng, xây dựng bổ sung các nhà vệ sinh đối với các bến xe buýt, bến xe khách còn chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng của người dân.

- Không có người lang thang, ăn xin trong khuôn viên bến xe.

- Không để xảy ra hành vi móc túi, bán vé chợ đen, buôn bán gây mất trật tự, mất mát tài sản.

- Căn tin, cửa hàng dịch vụ sạch sẽ, an toàn vệ sinh thực phẩm, niềm yết và bán đúng giá.

- Có kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ tài xế xe buýt - taxi, tiếp viên xe buýt nhất là kỹ năng giao tiếp với người dân.

Nhóm giải pháp 8: Tăng cường năng lực quản lý nhà nước

1. Công an thành phố tiếp tục chỉ đạo Ban Chỉ huy Thường trực phòng, chống tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố và từng quận - huyện hoạt động mạnh mẽ, có hiệu quả. Giao Ban An toàn giao thông quận, huyện tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân quận, huyện ra quyết định thành lập ở cấp quận, huyện.

2. Sở Giao thông vận tải:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các trường đại học chuyên ngành để thực hiện một số đề tài, đề án nghiên cứu khoa học phục vụ thiết thực cho công tác đảm bảo an toàn giao thông thành phố.

- Phối hợp với các sở - ngành hữu quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng “Đề án chuyển đổi các loại xe 3, 4 bánh tự chế đang lưu thông trên địa bàn thành phố” trình Ủy ban nhân dân thành phố thông qua để triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Phối hợp với các sở - ngành hữu quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng “Đề án chuyển đổi phương tiện hoặc nghề nghiệp cho chủ các loại phương tiện thủy nội địa (trên địa bàn thành phố) không được phép lưu hành theo nội dung Nghị quyết số 05/2008/NQ-CP của Chính phủ” trình Ủy ban nhân dân thành phố thông qua trong quý III năm 2008 để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các Sở - ngành liên quan trong việc tiếp tục xây dựng hoàn thiện chương trình hạn chế phương tiện giao thông cá nhân, trong đó, tập trung nghiên cứu các giải pháp: tăng mức phí đăng ký xe mới; thu phí giao thông hàng năm đối với mỗi loại phương tiện lưu thông trên địa bàn; cấm, hạn chế (theo thời gian) toàn bộ hoặc một số loại phương tiện lưu thông trên một số tuyến nhất định thường xuyên ùn tắc.

3. Ban An toàn giao thông thành phố:

- Tiếp tục phát huy hiệu quả của các Đoàn kiểm tra về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; tiếp tục khảo sát, phát hiện và xử lý khắc phục các “điểm đen” về tai nạn giao thông trên các quốc lộ, đường giao thông chính nội thị theo quy định tại Quyết định số 13/2005/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Triển khai áp dụng phần mềm ứng dụng công nghệ GIS vào quản lý cơ sở dữ liệu về tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, vị trí các điểm đen.

- Tổ chức tập huấn các kiến thức về giao thông, an toàn giao thông để nâng cao năng lực cho Ban An toàn giao thông các quận - huyện.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra thường xuyên đối với các doanh nghiệp, đơn vị quản lý siêu thị, cửa hàng kinh doanh mua bán gần các giao lộ, buộc phải thực hiện những biện pháp để khắc phục ngay các nguyên nhân dẫn đến ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông, yêu cầu phải thành lập bãi giữ xe cho khách hàng và có lực lượng bảo vệ tham gia giữ gìn trật tự lòng lề đường tại khu vực.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, hướng dẫn các Sở - ngành liên quan thực hiện việc điều chỉnh lịch ca, lịch giờ để hạn chế lưu lượng tập trung trong giờ cao điểm sau khi đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

6. Sở Tài chính theo dõi, tổ chức thực hiện khi có văn bản của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung các quy định mức phí bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; về các thủ tục tham gia bảo hiểm và điều kiện bồi thường thiệt hại; về hướng dẫn sử dụng một phần kinh phí từ nguồn bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới để đầu tư lại cho công tác phòng ngừa tai nạn giao thông; về chính sách hỗ trợ phát triển vận tải khách công cộng bằng xe buýt; về việc tăng lệ phí trước bạ, tăng lệ phí đăng ký mô tô và xe gắn máy ở các thành phố lớn...

7. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố xây dựng đề án kiện toàn Ban An toàn giao thông thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trong quý III năm 2008 và triển khai thực hiện khi đề án được phê duyệt.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các Sở - ban - ngành, đơn vị, đoàn thể đóng trên địa bàn thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn căn cứ vào những nội dung Kế hoạch đã được ban hành, lập kế hoạch chi tiết thực hiện của cơ

quan, đơn vị, địa phương mình đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất nhằm góp phần tích cực vào việc kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố năm 2008.

2. Giao Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời tổng hợp tình hình, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; sơ kết định kỳ hàng tháng, quý, năm 2008.

3. Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì giao ban định kỳ với các đơn vị liên quan để kiểm điểm tình hình thực hiện, tổ chức sơ kết hàng quý và tổng kết đánh giá tình hình vào cuối năm 2008, báo cáo kết quả thực hiện cho Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục 1**CÁC ĐIỂM THƯỜNG XUYÊN CÓ NGUY CƠ ÛN TẮC GIAO THÔNG***(Ban hành kèm theo Quyết định số 3117/QĐ-UBND**ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Mô tả vị trí giao lộ	Ghi chú
1	Trần Hưng Đạo - Nguyễn Thái Học	Quận 1
2	Cách Mạng Tháng 8: đoạn từ đường Rạch Bùng Binh đến Hòa Hưng	Quận 3
3	Cách Mạng Tháng 8: đoạn từ Tô Hiến Thành - Trần Văn Đăng	Quận 3
4	Cách Mạng Tháng 8: đoạn từ Bắc Hải - Phạm Văn Hai	Quận Tân Bình
5	Hai Bà Trưng: đoạn từ Nguyễn Hữu Cầu - Trần Quang Khải - Lý Chính Thắng	Quận 1
6	Cách Mạng Tháng 8 - Nguyễn Đình Chiểu	Quận 1
7	Cách Mạng Tháng 8 - Võ Văn Tần	Quận 1
8	Cách Mạng Tháng 8 - Nguyễn Thị Minh Khai	Quận 1
9	Nguyễn Thị Minh Khai - Nguyễn Bình Khiêm	Quận 1
10	Nguyễn Đình Chiểu - Nguyễn Bình Khiêm	Quận 1
11	Đình Tiên Hoàng - Trần Quang Khải	Quận 1
12	Võ Thị Sáu - Hai Bà Trưng	Quận 1
13	Điện Biên Phủ - Hai Bà Trưng	Quận 1
14	Nguyễn Thị Minh Khai - Cao Thắng	Quận 1
15	Đường 3/2 - Cao Thắng	Quận 10
16	Đường 3/2 - Lê Hồng Phong	Quận 10
17	Ngã sáu Dân Chủ	Quận 3
18	Trần Hưng Đạo - Lê Hồng Phong	Quận 5
19	Trần Hưng Đạo - Nguyễn Tri Phương	Quận 5
20	Nguyễn Tri Phương - Đường 3/2	Quận 10
21	Đồng Tiến - Thành Thái	Quận 10
22	Lý Thường Kiệt - Đường 3/2	Quận 10
23	Hồng Bàng - Ngô Quyền	Quận 5

STT	Mô tả vị trí giao lộ	Ghi chú
24	Hồng Bàng - Lý Thường Kiệt	Quận 5
25	Đường 3/2 - Lê Đại Hành	Quận 11
26	Vòng xoay Cây Gõ	Quận 11
27	Hùng Vương - Nguyễn Tri Phương	Quận 5
28	An Dương Vương - Nguyễn Tri Phương	Quận 5
29	Trần Phú - Nguyễn Trãi	Quận 5
30	Phạm Hùng - Đường số 12	Quận 8
31	Vòng xoay ngã sáu Nguyễn Tri Phương	Quận 5
32	Vòng xoay Cộng Hòa	Quận 1
33	Xô Viết Nghệ Tĩnh - Nguyễn Xí	Quận Bình Thạnh
34	Bạch Đằng - Đinh Bộ Lĩnh	Quận Bình Thạnh
35	Ngã tư Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận
36	Hoàng Văn Thụ - Hồ Văn Huê	Quận Phú Nhuận
37	Nguyễn Văn Trỗi - Trần Huy Liệu	Quận Phú Nhuận
38	Ngã tư Bảy Hiền	Quận Tân Bình
39	Trường Chinh - Âu Cơ	Quận Tân Bình
40	Trường Chinh - Tân Kỳ Tân Quý	Quận Tân Bình
41	Vòng xoay An Sương: sau giờ xả tải sáng (9h - 10h30), trước và trong giờ cao điểm chiều	Quận 12
42	Ngã tư Trung Chánh (Quốc lộ 22 - Nguyễn Ảnh Thủ): sau giờ xả tải sáng, trước và trong giờ cao điểm chiều	Quận 12
43	Ngã tư Bình Triệu (Quốc lộ 13 - Kha Vạn Cân): nơi đường bộ giao cắt với đường sắt, mật độ lưu thông rất đông	Quận Thủ Đức
44	Ngã tư Tam Bình (Quốc lộ 1A - Tô Ngọc Vân - Tỉnh lộ 43): đường Tỉnh lộ 43 hẹp và là đường độc đạo vào Khu Chế xuất Linh Trung 2, lượng công nhân thay ca rất đông	Quận Thủ Đức
45	Cầu Sài Gòn: Khi xảy ra hiện tượng chết máy, tai nạn giao thông trên cầu	Quận 2
46	Ngã ba Thảo Điền: vào giờ cao điểm, mật độ lưu thông của xe hai bánh quá lớn	Quận 2

STT	Mô tả vị trí giao lộ	Ghi chú
47	Ngã ba Cát Lái 1, 2: khi xe tải vào quận 2 quá lớn, gặp sự cố giao thông phía trong đường Nguyễn Thị Định, Liên tỉnh lộ 25B	Quận 2
48	Ngã tư Điện lực: khi xe tải tập kết lưu thông vào đường Z1 (quận Thủ Đức) quá lớn	Quận 9
49	Ngã tư Bình Thái: khi xảy ra sự cố giao thông tại giao lộ, mật độ giao thông tăng đột biến vào giờ cao điểm	Quận 9
50	Ngã tư Thủ Đức: khi xảy ra sự cố giao thông tại giao lộ, mật độ giao thông tăng đột biến vào giờ cao điểm	Quận 9
51	Trước Khu du lịch Suối Tiên: vào dịp lễ, tết	Quận 9
52	Ngã 5 Tân Vạn: khi xảy ra sự cố giao thông tại giao lộ, trên cầu Đồng Nai hoặc khu vực ngã ba Vũng Tàu	Quận 9
53	Quốc lộ 1A - Lê Trọng Tấn	Quận Tân Phú
54	Quốc lộ 1A - Tỉnh lộ 10	Quận Bình Tân
55	Quốc lộ 1A - Trần Đại Nghĩa	Quận Bình Tân
56	Quốc lộ 1A - Dương Đình Cúc	Huyện Bình Chánh
57	Quốc lộ 1A - Nguyễn Hữu Trí	Huyện Bình Chánh
58	Quốc lộ 1A - Nguyễn Văn Linh	Huyện Bình Chánh
59	Bùi Thị Xuân - Cống Quỳnh	Quận 1
60	Cống Quỳnh - Phạm Ngũ Lão - Nguyễn Trãi	Quận 1
61	Nguyễn Văn Vai - Mai Thị Lựu	Quận 1
62	Mũi tàu Nguyễn Thị Định - Liên tỉnh lộ 25B (gần ngã 3 Cát Lái)	Quận 2
63	Ngã 3 Giồng Ông Tố (Nguyễn Thị Định - Nguyễn Duy Trinh)	Quận 2
64	Nguyễn Phúc Nguyễn - đường Cống Hợp	Quận 3
65	Cầu Trần Quang Diệu - Kênh Nhiêu Lộc	Quận 3
66	Trương Định - Ngô Thời Nhiệm	Quận 3
67	Bà Huyện Thanh Quan	Quận 3
68	Kỳ Đồng - Trần Quốc Thảo	Quận 3
69	Lê Văn Sỹ - Trần Quang Diệu	Quận 3
70	Xóm Chiếu - Đoàn Văn Bơ	Quận 4
71	Tôn Đản - Đoàn Văn Bơ - Hẻm 243	Quận 4

STT	Mô tả vị trí giao lộ	Ghi chú
72	Cầu Dừa (đường Bến Vân Đồn)	Quận 4
73	Hoàng Diệu - Cầu Ông Lãnh	Quận 4
74	Hoàng Diệu - Tân Vĩnh	Quận 4
75	Hoàng Diệu - Khánh Hội	Quận 4
76	Cầu Kênh Tẻ (đường Khánh Hội)	Quận 4
77	Nguyễn Trãi - Trần Phú	Quận 5
78	Đầu cầu tạm đường Trần Tuấn Khải	Quận 5
79	Đầu cầu tạm đường Nguyễn Thi	Quận 5
80	An Dương Vương - Ngô Quyền	Quận 5
81	Cầu Đa Khoa (trên tuyến Nguyễn Thị Thập)	Quận 7
82	Ngã 3 Tây Hòa (Đỗ Xuân Hợp - Tây Hòa)	Quận 9
83	Ngã 3 Đình Phong Phú (Lê Văn Duyệt - Đình Phong Phú)	Quận 9
84	Tô Hiến Thành - Đồng Nai	Quận 10
85	Tô Hiến Thành - Sư Vạn Hạnh	Quận 10
86	Lạc Long Quân - Phú Thọ (chợ Bình Thới)	Quận 11
87	Khuông Việt - Hòa Bình (trước cửa Đầm Sen có bến xe buýt)	Quận 11
88	Bình Thới - Lãnh Binh Thăng - Ông Ích Khiêm	Quận 11
89	Tôn Thất Hiệp - Lãnh Binh Thăng	Quận 11
90	Âu Cơ - Lạc Long Quân	Quận 11
91	Nguyễn Thị Nhỏ - Lữ Gia	Quận 11
92	Lê Quang Định - Nguyễn Văn Đậu	Quận Bình Thạnh
93	Lê Quang Định - Nơ Trang Long	Quận Bình Thạnh
94	Phan Văn Trị - Trần Quý Cáp	Quận Bình Thạnh
95	Phan Văn Trị - Nơ Trang Long	Quận Bình Thạnh
96	Ung Văn Khiêm - đường D2	Quận Bình Thạnh
97	Ngã 6 Gò Vấp	Quận Gò Vấp
98	Ngã 4 Thông Tây	Quận Gò Vấp
99	Ngã 4 Cầu Cống	Quận Gò Vấp
100	Ngã 4 Lê Văn Thọ - Cây Trâm	Quận Gò Vấp

STT	Mô tả vị trí giao lộ	Ghi chú
101	Ngã 4 chợ Gò Vấp	Quận Gò Vấp
102	Ngã 3 Lê Quang Định - Trần Quốc Tuấn	Quận Gò Vấp
103	Ngã 3 Thống Nhất - Cây Trâm	Quận Gò Vấp
104	Lê Văn Sỹ - Đặng Văn Ngữ	Quận Phú Nhuận
105	Lê Văn Sỹ - Huỳnh Văn Bánh	Quận Phú Nhuận
106	Huỳnh Văn Bánh - Trần Huy Liệu	Quận Phú Nhuận
107	Trần Huy Liệu - Nguyễn Trọng Tuyển	Quận Phú Nhuận
108	Phan Đình Phùng - Huỳnh Văn Bánh	Quận Phú Nhuận
109	Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng Tuyển	Quận Phú Nhuận
110	Tân Thành - Âu Cơ (giờ cao điểm)	Quận Tân Phú
111	Nguyễn Lý - Thạch Lam (giờ cao điểm)	Quận Tân Phú
112	Thoại Ngọc Hầu - Lũy Bán Bích (giờ cao điểm)	Quận Tân Phú
113	Trịnh Đình Trọng - Lũy Bán Bích (giờ cao điểm)	Quận Tân Phú
114	Tân Kỳ Tân Quý - Sơn Kỳ (khi có xe tải queo vào 2 bên đường gây ra ùn xe)	Quận Tân Phú
115	Hoàng Văn Thụ (Trường Dạy nghề Lý Tự Trọng đến vòng xoay Lăng Cha Cả)	Quận Tân Bình
116	Xuân Hồng - Xuân Diệu (giờ cao điểm)	Quận Tân Bình
117	Xuân Hồng - Nguyễn Thái Bình (giờ cao điểm)	Quận Tân Bình
118	Âu Cơ - Thoại Ngọc Hầu (giờ cao điểm)	Quận Tân Bình
119	Phạm Văn Hai - Nguyễn Trọng Tuyển (giờ cao điểm)	Quận Tân Bình
120	Lê Văn Sỹ - Phạm Văn Hai (giờ cao điểm)	Quận Tân Bình
121	Lạc Long Quân - Đông Hồ (giờ cao điểm)	Quận Tân Bình
122	Võ Văn Ngân - Nguyễn Văn Bá	Quận Thủ Đức
123	Tỉnh lộ 43 - Gò Dưa	Quận Thủ Đức
124	Ngã 4 Bình Thái	Quận Thủ Đức
125	Ngã 4 RMK	Quận Thủ Đức
126	Tỉnh lộ 43 - Đường sắt	Quận Thủ Đức
127	Quách Điêu - Vĩnh Lộc (xã Vĩnh Lộc A, B)	Huyện Bình Chánh

Phụ lục 2**DANH MỤC CÁC ĐIỂM ĐEN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ NĂM 2008***(Ban hành kèm theo Quyết định số 3117/QĐ-UBND**ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Tên điểm đen	Ghi chú
1	Ngã 4 Tân Hưng (Quốc lộ 1A - Nguyễn Văn Quá)	Quận 12
2	Quốc lộ 22: Km 00 (vòng xoay An Sương)	Quận 12
3	Ngã 3 Nguyễn Thị Sóc (Quốc lộ 22 - Nguyễn Thị Sóc)	Huyện Hóc Môn
4	Quốc lộ 22: từ Km 22 đến Km 26	Huyện Hóc Môn
5	Trường Chinh: ngã rẽ trước chợ Lạc Quang	Quận 12
6	Ngã 3 đường An Bình - Quốc lộ 1A	Quận 12
7	Ngã 4 Tam Bình (Quốc lộ 1A - Tỉnh lộ 43 - Tô Ngọc Vân)	Quận Thủ Đức
8	Khu vực cầu vượt Sóng Thần (Quốc lộ 1A)	Quận Thủ Đức
9	Điểm quay đầu xe trước Công ty Quảng Độ (Quốc lộ 1A)	Quận Thủ Đức
10	Ngã 3 đường Vườn Lài	Quận 12
11	Đoạn từ cầu Rạch Chiếc đến Ngã 3 Cát Lái 1 (hướng từ Đồng Nai vào Thành phố)	Quận 2
12	Ngã 4 Điện Lực	Quận Thủ Đức
13	Cầu Suối Cái đến ngã 3 Công nghệ cao (cả hai chiều đường)	Quận Thủ Đức
14	Cầu Vượt Thủ Đức đến ngã 3 Đại học Nông Lâm (hướng từ Trạm kiểm soát giao thông số 2 về Linh Xuân)	Quận Thủ Đức
15	Quốc lộ 1A - Tân Kỳ Tân Quý	Quận Bình Tân
16	Tuyến Quốc lộ 1A (từ Trần Đại Nghĩa đến Dương Đình Cúc)	Quận Bình Tân
17	Tuyến Quốc lộ 1A (từ Hưng Long đến Đình Đức Thiện)	Huyện Bình Chánh
18	Trước số 14 Cách Mạng Tháng 8	Quận 1
19	Trước số 258 Nguyễn Trãi	Quận 1
20	Trước số 2A Nguyễn Hữu Cảnh	Quận 1
21	Dốc cầu Điện Biên Phủ	Quận 1

STT	Tên điểm đen	Ghi chú
22	Dốc cầu Ông Lãnh	Quận 1
23	Hoàng Diệu - Cầu Ông Lãnh	Quận 4
24	Cầu Kinh Tế (đường Khánh Hội)	Quận 4
25	Quốc lộ 52: tại Km 01 - 400m	Quận 9
26	Nguyễn Xiển: tại trụ điện PD-8	Quận 9
27	Hoàng Hữu Nam: tại trụ điện H8	Quận 9
28	Quốc lộ 1: đoạn từ cầu vượt Trạm 2 đến Km 1878+400	Quận 9
29	Quốc lộ 52: đoạn từ cầu Rạch Chiếc đến Km 07+50	Quận 9
30	Tuyến Lê Văn Việt: đoạn từ chợ Hiệp Phú đến cầu Bến Nọc Chợ Hiệp Phú đến ngã tư Thủ Đức Cầu Bến Nọc đến ngã 3 Mỹ Thành	Quận 9
31	Tuyến Đỗ Xuân Hợp: Đoạn từ ngã tư Bình Thái đến cầu 5 Lý	Quận 9
32	Tuyến Nguyễn Duy Trinh: Đoạn từ cầu Xây Dựng đến cầu Ông Nhiêu	Quận 9
33	Tuyến Hoàng Hữu Nam: Đoạn từ ngã 3 Mỹ Thành đến ngã 3 Lâm Viên	Quận 9
34	Tuyến Lã Xuân Oai: Đoạn từ ngã 3 Long Trường đến cầu Tăng Long	Quận 9
35	Tuyến Lò Lu: Đoạn từ cột điện PB55 đến PB64	Quận 9
36	Tuyến 154: Đoạn từ trụ điện Paa03 đến Sea 13	Quận 9
37	Điểm trước nhà số 200 - 202 Hoàng Văn Thụ	Quận Phú Nhuận
38	Điểm trước nhà số 43 Hồ Văn Huê	Quận Phú Nhuận
39	Điểm tại ngã 3 Hoàng Minh Giám + hẻm 553 Nguyễn Kiệm	Quận Phú Nhuận
40	Tuyến Nguyễn Kiệm: trước khu vực Siêu thị CoopMart	Quận Phú Nhuận
41	Trường Chinh + Phan Huy Ích	Quận Tân Bình
42	Điểm giao lộ Quốc lộ 1A và Đường 14 (Bồi Hoàn)	Quận Thủ Đức
43	Điểm km 1885+800 đến km 1886+300 trên Quốc lộ 1A	Quận Thủ Đức
44	Quốc lộ 1A và Tỉnh lộ 43	Quận Thủ Đức
45	Điểm từ cột điện số 99 đến điện số 103 trên Quốc lộ 1K	Quận Thủ Đức

STT	Tên điểm đen	Ghi chú
46	Điểm từ cầu Gò Dưa đến ngã 4 Bình Triệu	Quận Thủ Đức
47	Quốc lộ 1A: đoạn từ vòng xoay ngã 3 An Lạc đến cầu Bình Điền	Huyện Bình Chánh
48	Tỉnh lộ 10: đoạn từ giao lộ Võ Văn Vân đến cầu Xáng	Huyện Bình Chánh
49	Phan Văn Hớn: Khu vực ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm	Huyện Hóc Môn
50	Đặng Thúc Vịnh: Khu vực ấp 3, xã Đông Thạnh	Huyện Hóc Môn
51	Lê Văn Khương: Ấp 5, xã Đông Thạnh	Huyện Hóc Môn
52	Tuyên Nguyễn Văn Tạo: Đoạn từ ấp 1, xã Long Thới đến cầu Hiệp Phước Đoạn từ cầu Hiệp Phước đến cầu Nhum (ấp 1, xã Hiệp Phước)	Huyện Nhà Bè

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục 3**DANH MỤC CÁC VỊ TRÍ NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG CẦU VƯỢT BỘ HÀNH***(Ban hành kèm theo Quyết định số 3117/QĐ-UBND**ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Vị trí	Tuyến đường	Quận, huyện
1	Cầu vượt bộ hành trước chợ Bình Chánh	Quốc lộ 1A	Huyện Bình Chánh
2	Cầu vượt bộ hành vòng xoay An Lạc	Quốc lộ 1A	Huyện Bình Chánh
3	Cầu vượt bộ hành trước chợ Củ Chi	Quốc lộ 22	Huyện Củ Chi
4	Cầu vượt bộ hành trước Đại học Bách Khoa	Lý Thường Kiệt	Quận 10
5	Cầu vượt bộ hành trước ngã tư Ga	Quốc lộ 1A	Quận 12
6	Cầu vượt bộ hành trước Bến xe An Sương	Quốc lộ 22	Quận 12
7	Cầu vượt bộ hành trên đường Trường Chinh	Trường Chinh	Quận 12
8	Cầu vượt bộ hành Bệnh viện Bình Dân	Điện Biên Phủ	Quận 3
9	Cầu vượt bộ hành trước Khu Chế xuất Tân Thuận	Huỳnh Tấn Phát	Quận 7
10	Cầu vượt bộ hành trước Trường Tiểu học Kim Đồng	Nguyễn Văn Linh	Quận 7
11	Cầu vượt bộ hành trên đường Điện Biên Phủ, trong đoạn từ ngã tư Hàng Xanh đến cầu Điện Biên Phủ	Điện Biên Phủ	Quận Bình Thạnh
12	Cầu vượt bộ hành Công viên Gia Định	Hoàng Minh Giám	Quận Phú Nhuận
13	Cầu vượt bộ hành trên đường Cộng Hòa, trong đoạn từ đường Út Tịch đến đường Hoàng Hoa Thám	Cộng Hòa	Quận Tân Bình
14	Cầu vượt bộ hành trên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (trước Trường Tiểu học Hồng Hà)	Xô Viết Nghệ Tĩnh	Quận Bình Thạnh
14	02 cầu vượt bộ hành trên đường Trương Định (khu vực Công viên Tao Đàn)	Trương Định	Quận 1

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3141/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU
ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ban Thường vụ Thành ủy**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 02 tháng 12 năm 1998, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 15 tháng 6 năm 2004 và ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ban Thường vụ Thành ủy, thực hiện Thông báo Kết luận số 130-TB/TW của Bộ Chính trị về công tác khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố tại Văn bản số 903/TTTP-PCTH ngày 26 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ban Thường vụ Thành ủy, thực hiện Thông báo Kết luận số 130-TB/TW của Bộ Chính trị về công tác khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU
ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ban Thường vụ Thành ủy
thực hiện Thông báo Kết luận số 130-TB/TW của Bộ Chính trị
về công tác khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3141/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)**

Thực hiện Thông báo số 130-TB/TW ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Bộ Chính trị về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới; Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Thông báo Kết luận số 130-TB/TW ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Bộ Chính trị về công tác khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới (sau đây viết tắt là Chương trình số 34-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy); Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy như sau:

A. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để ngăn ngừa hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường đầu tư thuận lợi đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Yêu cầu:

- Thủ trưởng cơ quan các cấp, các ngành, từ thành phố, quận - huyện đến phường - xã, thị trấn phải chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của địa phương, đơn vị, ngành mình.

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; đóng góp tích cực và có hiệu quả vào việc hạn chế và ngăn ngừa phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Trong từng giai đoạn phải sơ kết rút kinh nghiệm kịp thời những mặt làm được và chưa làm được và đề ra nhiệm vụ kế hoạch giải quyết khiếu nại, tố cáo cho thời gian tiếp theo.

B. Nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy:

1. Tổ chức học tập, quán triệt và hướng dẫn thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy:

1.1. Thanh tra thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Thông báo Kết luận số 130/TB-TW ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố đến Thủ trưởng các sở - ngành, đoàn thể thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện; Chánh Thanh tra sở - ngành, quận - huyện; đội ngũ cán bộ, công chức, thanh tra viên trực tiếp làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trước ngày 10 tháng 8 năm 2008.

1.2. Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch thực hiện Thông báo Kết luận số 130/TB-TW ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố cho sở - ngành, địa phương mình; tổ chức hội nghị quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức sở - ngành, địa phương trước ngày 30 tháng 8 năm 2008.

Kế hoạch thực hiện của các cấp, các ngành phải cụ thể hóa được các nội dung của nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo Kết luận số 130/TB-TW ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời phải sát với thực tế tình hình khiếu nại, tố cáo của sở - ngành, địa phương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị (trong Kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; kế hoạch thực hiện chặt chẽ, có bước đi đồng bộ, thích hợp, phân công nhiệm vụ một cách rõ ràng, có cơ quan chủ trì, có cơ quan phối hợp và yêu cầu của từng nhiệm vụ).

2. Rà soát, phân loại và có kế hoạch giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài:

2.1. Việc rà soát, xác định đối tượng, nội dung, vụ việc khiếu nại, tố cáo phải được tiến hành chủ động từ cơ sở. Thủ trưởng sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài của sở - ngành, quận - huyện; phân loại các vụ việc theo các tiêu thức cơ bản: số vụ việc đã giải quyết, số vụ việc chưa giải quyết, số vụ việc đang giải quyết, số vụ việc giải quyết rồi nhưng còn tiếp tục khiếu nại, tố cáo; xây dựng kế hoạch giải quyết từng loại vụ việc.

Đối với các vụ việc có nhiều vướng mắc, khó khăn trong việc giải quyết; Thủ trưởng sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, có ý kiến chỉ đạo giải quyết. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố sẽ giao cơ quan chức năng trực tiếp làm việc với các cơ quan, địa phương có vướng mắc để trao đổi, bàn phương án giải quyết.

2.2. Thanh tra thành phố chủ trì phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Tiếp công dân thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng tổ chức thống kê, tổng hợp rà soát các vụ việc tồn đọng trên địa bàn thành phố; tiến hành phân loại và xây dựng kế hoạch, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có phương án giải quyết dứt điểm, cụ thể:

a) Đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công các sở - ngành chức năng theo Quyết định số 132/2006/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố (xác định rõ cơ quan chủ trì, có cơ quan phối hợp) tiến hành thẩm tra, xác minh, kết luận, báo cáo kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

b) Đối với vụ việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện thì tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện giải quyết.

c) Đối với các vụ việc đã giải quyết nhiều lần nhưng công dân vẫn không đồng ý mà khiếu nại, tố cáo kéo dài thì tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Tổ công tác để thẩm tra, rà soát lại. Nếu có cơ sở thì xem xét, giải quyết lại cho phù hợp; trường hợp không có cơ sở thì ra thông báo chấm dứt giải quyết khiếu nại, tố cáo và gửi cho các cơ quan liên quan để biết, trả lời công dân.

Quá trình xem xét, giải quyết cần quán triệt tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị đó là “xem xét đầy đủ các khía cạnh pháp lý và thực tế của vụ việc để có biện pháp giải quyết dứt điểm”.

d) Thanh tra thành phố tổng hợp kết quả rà soát và lập phương án giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15 tháng 9 năm 2008. Đồng thời xem xét, làm rõ trách nhiệm của Thủ trưởng sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện không chấp hành nghiêm chỉnh ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, để công dân bức xúc khiếu kiện vượt cấp, kéo dài; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố biện pháp, hình thức xử lý nghiêm minh.

3. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

3.1. Thủ trưởng sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện khẩn trương kiện toàn củng cố tổ chức, bộ máy làm công tác tiếp dân; bố trí cán bộ có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cải tiến phương pháp tiếp công dân, bảo đảm thuận lợi cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật, gắn tiếp công dân với kiểm tra, đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3.2. Văn phòng Tiếp công dân thành phố nâng cao trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; có kế hoạch hướng dẫn việc củng cố, chấn chỉnh công tác tiếp công dân trên địa bàn thành phố, chú ý khắc phục tình trạng chông chéo, đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân.

3.3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Văn phòng Tiếp công dân thành phố bố trí lịch để Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố tiếp công dân định kỳ và giải quyết những vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Xây dựng cơ chế phối hợp trong tiếp công dân, xử lý các trường hợp khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp:

4.1. Giao Tổ công tác phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, được thành lập theo Quyết định số 2308/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây viết tắt là Tổ Công tác 2308), tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý kịp thời các trường hợp khiếu kiện đông người, vượt cấp lên Trung ương; chủ động rà soát, nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện và có giải pháp ngăn chặn các trường hợp khiếu kiện đông người, vượt cấp ngay tại cơ sở; hạn chế tối đa việc công dân tập hợp đông người kéo về Trung ương khiếu kiện; cùng các cơ quan chức

năng liên quan trực tiếp vận động, thuyết phục công dân, đưa công dân trở về địa phương giải quyết; khi vận động công dân về, phải có kế hoạch chỉ đạo giải quyết nhanh chóng, kịp thời, dứt điểm, không để kéo dài, không để tiếp tục khiếu kiện lên trên; đối với các trường hợp tổ chức kích động, lôi kéo công dân khiếu kiện đông người hoặc lợi dụng khiếu kiện để gây rối thì phối hợp với lực lượng Công an để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có biện pháp xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

4.2. Trường hợp có đông người khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương, đến Trụ sở tiếp công dân của Đảng và Nhà nước tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, Tổ Công tác 2308 phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện (nơi có công dân đi khiếu kiện) tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về việc cử người đến Trụ sở Tiếp công dân của Đảng và Nhà nước để vận động công dân trở về địa phương giải quyết; trong trường hợp cần thiết thì phối hợp với Thanh tra Chính phủ và các cơ quan hữu quan tập trung giải quyết triệt để.

4.3. Trường hợp công dân lợi dụng khiếu nại, tố cáo để gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại Trụ sở Tiếp công dân của Đảng và Nhà nước, các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ, nhà riêng của lãnh đạo Đảng và Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh, giao Giám đốc Công an thành phố kịp thời chỉ đạo lực lượng Công an có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước:

Thanh tra thành phố tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Bổ sung kế hoạch thanh tra năm 2008, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện. Kế hoạch phải nêu rõ sở - ngành, quận - huyện sẽ tiến hành thanh tra. Tập trung những nơi có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài; có nhiều quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực thi hành chưa tổ chức thực hiện xong. Qua thanh tra đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố biểu dương khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt và đề xuất xử lý đối với đơn vị vi phạm các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; việc quản lý, sử dụng đất đai, quản lý tài chính, ngân sách, thực hiện chính sách xã hội, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kịp thời khắc phục yếu kém trong quản lý, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo:

6.1. Các cấp, các ngành nghiêm chỉnh khắc phục những mặt yếu kém để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính công, thực hiện chính sách xã hội, chính sách bồi thường hỗ trợ, tái định cư. Thực hiện công khai minh bạch trong quá trình xây dựng và triển khai chính sách quy hoạch, bồi thường tái định cư. Xử lý kịp thời nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, các trường hợp tham nhũng, tiêu cực trong quản lý sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài chính, ngân sách, thực hiện chính sách xã hội, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

6.2. Sở Tài chính thành phố chủ trì phối hợp với Thanh tra thành phố, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố về thực hiện chính sách quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới nhằm đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của công dân; đồng thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố có văn bản kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ nghiên cứu sửa đổi, bổ sung những quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại; về tố cáo, giải quyết tố cáo; quy định về quản lý sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và đáp ứng yêu cầu tình hình thực tiễn của thành phố.

6.3. Thanh tra thành phố tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch thanh tra các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn và công tác quản lý nhà nước về đất đai của Ủy ban nhân dân các quận - huyện; việc sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

Qua thanh tra, chú ý phát hiện, kiến nghị thực hiện việc công khai trong triển khai dự án; công khai chế độ, chính sách liên quan đến thu hồi đất, giải tỏa, đền bù, tái định cư, giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn; kiên quyết thu hồi đất đã giao, đã cho thuê không đúng đối tượng, không sử dụng đúng thời gian quy định hoặc không sử dụng có hiệu quả, sử dụng sai mục đích; kịp thời kiến nghị xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, các trường hợp tham nhũng, tiêu cực trong quản lý đất đai; giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời các sai trái, vi phạm pháp luật nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

7.1. Thanh tra thành phố chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ hiểu

biết pháp luật nói chung và pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng cho cán bộ, công chức, thanh tra viên (thực hiện Đề án 3 theo Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã - phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010); quán triệt tinh thần cho cán bộ, công chức, thanh tra viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cần chú trọng lồng ghép với việc tuyên truyền, phổ biến nâng cao hiểu biết và ý thức pháp luật của công dân trong khi thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kết hợp với việc phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên vận động, thuyết phục công dân tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

7.2. Các báo, đài tăng cường số lượng, chất lượng các tin, bài, chuyên mục phản ánh, góp ý, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu lý luận trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo; chú trọng biểu dương những điển hình tốt, phê phán, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo. Trang Web thành phố cần mở thêm trang thông tin tiếp nhận ý kiến phản ánh, trao đổi, bày tỏ ý kiến của công dân trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo và góp ý xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật về khiếu nại, tố cáo và liên quan đến khiếu nại, tố cáo.

7.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phải gắn chặt với cải cách hành chính để thực hiện công khai, minh bạch, giảm phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

8. Xây dựng cơ sở dữ liệu tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tiếp công dân thành phố và các cơ quan có liên quan nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu chung về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm chuẩn hóa, nâng cao chất lượng thông tin báo cáo, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố và công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố.

9. Thực hiện chế độ kiểm tra, đôn đốc, thông tin, báo cáo:

9.1. Chánh Thanh tra thành phố có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở - ngành, quận - huyện trong việc thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị “về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới” và Kế hoạch

này; hàng quý, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cho Thanh tra Chính phủ, Thường trực Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 20 của tháng cuối quý.

9.2. Căn cứ Chương trình hành động của Thành ủy và Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức triển khai và thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố) để xem xét, giải quyết./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

QUẬN 8

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2008/NQ-HĐND

Quận 8, ngày 16 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2008
và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2008 của quận 8**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 8
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận 8 kỳ họp thứ 11;

Qua báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 8 về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2008 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2008; báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2007, tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2008; phát biểu của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận 8; báo cáo thẩm tra các nghị quyết của Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân;

Hội đồng nhân dân quận 8 - khóa IX - kỳ họp thứ 13 thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với các báo cáo đã trình bày tại kỳ họp về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2008, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2008.

Đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm 2008:

Hội đồng nhân dân quận 8 đánh giá cao những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2008 trên các mặt như sau:

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2008 trên địa bàn quận tiếp tục ổn định và phát triển, duy trì được nhịp độ tăng trưởng kinh tế; giá trị thương mại - dịch vụ tăng khá cao so với cùng kỳ, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quận trong 6 tháng đầu năm 2008 tăng khá so cùng kỳ. Tập trung chỉ đạo tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường, góp phần bình ổn giá. Một số chương trình trọng điểm được xây dựng và triển khai, như Chương trình chỉnh trang đô thị, giải quyết nhà lụp xụp, nhà trên và ven kênh rạch; Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế quận giai đoạn 2008 - 2011 và định hướng đến 2015 - 2020; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ bản các công trình trọng điểm, di dời giải phóng mặt bằng các dự án. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục duy trì và phát triển, công tác xóa đói giảm nghèo đạt được nhiều kết quả, chương trình sửa chữa nhà cho hộ chính sách cơ bản đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, thể thao, y tế có chuyển biến tích cực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của quận. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải tiến các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực kinh tế, thuế, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, phạm pháp hình sự giảm so cùng kỳ.

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân quận 8 đã có nhiều nỗ lực trong điều kiện lạm phát kinh tế tăng cao, giá cả thị trường diễn biến phức tạp, vừa tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch, vừa phải xử lý nhiều vấn đề phức tạp phát sinh. Các thành viên Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các đơn vị phát huy trách nhiệm, có sự chủ động trong xây dựng kế hoạch chương trình cũng như phối hợp tổ chức thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục trong 6 tháng cuối năm 2008:

- Về kinh tế, giá cả thị trường vẫn còn diễn biến phức tạp; việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, thương mại - dịch vụ có phát triển nhưng quy mô còn nhỏ, tỷ

trọng dịch vụ chưa cao; tăng trưởng về sản xuất công nghiệp tuy ổn định, nhưng năng lực và trình độ còn hạn chế, hoạt động xuất khẩu có phần giảm sút.

- Về đầu tư xây dựng cơ bản do ảnh hưởng biến động lớn về giá cả vật tư xây dựng, việc thay đổi quy định quản lý đầu tư, làm công tác chuẩn bị đầu tư kéo dài. Mặt khác, do còn thiếu công tác tuyên truyền và vận động nhân dân để thuyết phục người dân đồng tình nên tiến độ thực hiện dự án tái định cư còn chậm; bên cạnh đó, do tình hình giá cả nhà đất biến động ảnh hưởng tâm lý người dân, nhiều người vẫn chưa đồng tình với đơn giá bồi thường do Nhà nước quy định; tiến độ thực hiện dự án cải thiện môi trường nước, dự án chỉnh trang đô thị, di dời nhà ven và trên kênh, rạch còn chậm.

- Về công tác quy hoạch, tình trạng quy hoạch không còn phù hợp chậm điều chỉnh.

- Công tác quản lý quy hoạch, đô thị, nhà đất, môi trường tuy có chuyển biến khá, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; thủ tục hành chính chưa có sự phối hợp chặt chẽ và xử lý thống nhất giữa các phòng, ban chức năng, nhất là trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, dẫn đến việc giải quyết hồ sơ trễ hạn.

- Về lĩnh vực văn hóa - xã hội, tiến độ xây dựng Phường văn hóa, Khu phố văn hóa, Điểm sáng văn hóa, Đơn vị văn hóa, Chợ văn minh còn chậm; việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị còn khó khăn do quá tải về giao thông, hạ tầng đô thị kém, tình hình xả rác trên kênh, rạch còn phổ biến, số hộ gia đình đăng ký đổ rác còn thấp; tình hình dịch sốt xuất huyết còn cao và có chiều hướng tăng.

- Tình hình tội phạm cướp giật có chiều hướng tăng, tội phạm ma túy còn diễn biến phức tạp.

Điều 2. Các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp 6 tháng cuối năm 2008

Trên cơ sở nhận định đánh giá như trên, Hội đồng nhân dân quận 8 xác định các nội dung trọng tâm Chương trình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2008 rất nặng nề trong tình hình lạm phát chưa được kiềm chế, tình hình giá cả thị trường biến động phức tạp khó lường. Do đó, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế, tài chính:

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường, quản lý giá cả; phối hợp đồng

bộ, phát hiện và xử lý kiên quyết, kịp thời đối với những hành vi đầu cơ, gây xáo trộn đời sống nhân dân, tác động xấu đến tình hình kinh tế - xã hội quận 8, góp phần kiềm chế lạm phát. Triển khai thực hiện các giải pháp quản lý nhà nước đối với lĩnh vực kinh tế, cải thiện môi trường, tạo điều kiện thuận lợi thu hút, mời gọi đầu tư đến quận 8. Phân đấu bằng nhiều biện pháp, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2008 đã đề ra, góp phần ổn định và tăng trưởng kinh tế trên địa bàn. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, kiên quyết triệt phá dứt điểm các điểm nóng kinh doanh gia cầm sống, sản phẩm gia cầm trái phép trên địa bàn, nhất là tại địa bàn giáp ranh huyện Bình Chánh - quận 8. Triển khai kế hoạch đấu thầu các chợ loại 3 trên địa bàn quận (chợ Nhị Thiên Đường, Lò Than, Bình An, Ba Đình), thực hiện có hiệu quả sắp xếp các chợ tự phát. Tập trung cải cách hành chính, tiếp tục tổ chức thực hiện quy trình “một cửa liên thông” trong việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số thuế.

- Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế tập thể, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2086/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận về tăng cường lãnh đạo củng cố, xây dựng và phát triển kinh tế tập thể; Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn quận 8 giai đoạn 2006 - 2010.

- Phân đấu thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu pháp lệnh và chỉ tiêu phân đấu thu ngân sách nhà nước năm 2008; tập trung khai thác và phát triển nguồn thu thuế, quản lý thu có hiệu quả đối với các khu vực kinh tế theo phân cấp, giải quyết các vướng mắc trong lĩnh vực thuế, đôn đốc thu kịp thời, đồng thời đẩy mạnh công tác thu thuế nợ đọng. Đảm bảo quá trình điều hành ngân sách ổn định, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tập trung kiểm tra tài chính kế toán các đơn vị theo kế hoạch. Phối hợp thực hiện các giải pháp huy động các nguồn vốn để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị theo kế hoạch.

- Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2009.

2. Về lĩnh vực xây dựng cơ bản, quản lý đô thị, tài nguyên và môi trường, quản lý trật tự đô thị:

a) Xây dựng cơ bản:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo giải quyết các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến

độ và thực hiện có kết quả các công trình đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách; hoàn chỉnh, lập thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản và khởi công đối với các công trình đã được Hội đồng nhân dân quận phê chuẩn tại kỳ họp thứ 13; đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo hoàn thành các công trình trọng điểm.

- Tăng cường công tác giám sát, chú trọng trong việc lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực trong khâu lập dự án, thiết kế, thi công, kiểm tra giám sát, đánh giá đầu tư các công trình sử dụng vốn ngân sách nhằm đảm bảo chất lượng công trình xây dựng, kịp thời chấn chỉnh khắc phục tình trạng đầu tư kém hiệu quả.

- Tập trung giải quyết khó khăn, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn.

b) Quản lý đô thị:

- Phê duyệt 12 đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000. Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác khảo sát, đánh giá hiện trạng hạ tầng cơ sở trên địa bàn quận nhằm phục vụ công tác quản lý hạ tầng cơ sở, phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500 và duy tu nâng cấp hạ tầng cơ sở.

- Tiếp tục rà soát, phân loại và giải quyết dứt điểm công tác bố trí tái định cư cho các hộ được hoán đổi nhà ở, đất ở trên địa bàn quận 8 theo Chỉ thị số 32/2006/CT-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiếp tục thực hiện công tác bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ trên địa bàn quận 8.

c) Tài nguyên và môi trường:

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở trên địa bàn quận 8 theo Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố, phấn đấu giải quyết tốt các hồ sơ đã nhận đúng theo quy trình quản lý chất lượng ISO 9001:2000. Tiếp tục hiệu chỉnh hoàn thành công tác quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường về phong trào “Toàn dân hành động vì đường phố không rác”; tổ chức các ngày chủ nhật xanh hưởng ứng “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”.

d) Quản lý trật tự đô thị:

Tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý kịp thời đối với những trường hợp san lấp không phép, xây dựng không phép, sai phép, vi phạm về an toàn xây dựng và ảnh hưởng đến môi trường (chú ý địa bàn phường 4, 7, 15 và phường 16); tăng cường kiểm tra tình hình thực hiện Luật Giao thông đường thủy nội địa và an toàn lưới điện trên địa bàn quận 8, kiên quyết xử lý nghiêm đối với những hành vi vi phạm; tập trung chỉ đạo kiểm tra, thực hiện công tác lập lại trật tự lòng lề đường và giải tỏa tụ điểm kinh doanh chợ tự phát trên địa bàn quận 8 (các tuyến trọng điểm). Tổ chức cưỡng chế các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng và các trường hợp chưa giao đất để thực hiện dự án trên địa bàn quận 8.

3. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Tiếp tục tuyên truyền thực hiện kế hoạch “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”; tập trung chỉ đạo xây dựng các Điểm sáng văn hóa, Phường văn hóa, Chợ văn minh thương nghiệp theo kế hoạch, củng cố và mở rộng hoạt động các hội thể thao quần chúng; tổ chức kiểm tra thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe nhân dân, tăng cường công tác phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm, kịp thời xử lý các ổ dịch, quản lý tốt vệ sinh an toàn thực phẩm, củng cố và từng bước hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, giám sát nguồn nước sinh hoạt.

- Khẩn trương hoàn chỉnh quy hoạch mạng lưới y tế, giáo dục, thể dục thể thao, văn hóa trên địa bàn quận 8.

- Xây dựng hoàn chỉnh và triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục; tiếp tục củng cố và phát triển các loại hình giáo dục mầm non, nhất là các cơ sở mầm non ngoài công lập; tổ chức tốt ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; tổ chức tốt việc khai giảng năm học mới 2008 - 2009; có biện pháp chống lưu ban, bỏ học; đề nghị thành phố sớm phúc tra và công nhận hoàn thành phổ cập bậc trung học vào năm 2008. Duy trì hoạt động phổ cập giáo dục một cách căn cơ và bền vững.

- Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu không còn hộ nghèo có mức thu nhập bình quân dưới 6 triệu đồng/người/năm theo tiêu chí giai đoạn 2. Tập trung chăm lo hỗ trợ diện chính sách nghèo và hộ nghèo nâng thu nhập, đẩy nhanh công tác sửa chữa nhà, chống dột, ngập cho dân nghèo. Tiếp tục hỗ trợ các hộ nghèo gặp khó khăn do tác động giá tăng. Thực hiện Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm

2007 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 61 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2008).

- Tập trung thực hiện Kế hoạch số 9010/KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân quận 8 về việc tiếp nhận, quản lý và giúp đỡ người chấp hành tốt thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

4. Về quốc phòng - an ninh:

- Hoàn chỉnh các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu, tham gia diễn tập phòng thủ theo kế hoạch của thành phố năm 2008; trên cơ sở đó, bổ sung, hoàn thiện các phương án cho phù hợp tình hình thực tế, nhằm chủ động giải quyết khi có tình hình phức tạp xảy ra. Hoàn thành công tác phúc tra, đăng ký quản lý nguồn dự bị động viên, điều động quân dự bị huấn luyện tại các đơn vị và kiểm tra sẵn sàng chiến đấu năm 2008.

- Tập trung chuẩn bị chu đáo và thực hiện tốt công tác giao quân nghĩa vụ quân sự 2008; đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng theo quy định.

- Tiếp tục huấn luyện chiến đấu, giáo dục chính trị cho các đối tượng theo chương trình quy định. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, nhất là lực lượng dân quân thường trực hoạt động có hiệu quả, đạt chỉ tiêu về chất lượng.

- Tổ chức hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU của Thành ủy về lãnh đạo phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 421/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và Chỉ thị số 04, 05-CT/TU ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Ban Thường vụ Thành ủy về đấu tranh phòng, chống tội phạm và an toàn giao thông.

- Tham mưu kế hoạch tổ chức hội nghị tổng kết thực hiện cuộc vận động “Xây dựng lực lượng công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”. Tiếp tục phát động phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”.

- Giữ vững tình hình an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; tiếp tục tổ chức triển khai đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm hình sự, ma túy, mại dâm trong các dịp lễ, Tết; tăng cường việc tuần tra, chốt chặn không để tái lập các tụ

điểm phức tạp về ma túy; phần đầu kéo giảm 10% số vụ phạm pháp hình sự, tăng tỷ lệ điều tra khám phá án hình sự trên 65%.

5. Về xây dựng chính quyền:

- Chỉ đạo thực hiện Nghị định số 132/2007/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận; rà soát, đánh giá, nhanh chóng điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp, tạo điều kiện hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá và chấn chỉnh việc thực hiện Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tại các cơ quan, đơn vị và phường.

- Thực hiện quy trình đánh giá, bố trí và luân chuyển cán bộ.

- Tiếp tục thực hiện nhiều biện pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, kiên quyết chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém trong hoạt động quản lý nhà nước; thực hiện chương trình mẫu hóa các văn bản pháp quy cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường.

- Kết luận các cuộc thanh tra việc thực hiện công tác bố trí tái định cư cho các hộ dân thuộc các dự án trên địa bàn quận 8 do Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, Ban Quản lý dự án khu vực Đầu tư xây dựng và Phòng Quản lý đô thị quận 8 thực hiện; việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực xây dựng nhà ở của Ủy ban nhân dân phường 15 và thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật của ngành thuế quận 8.

- Tiếp tục kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng ở một số đơn vị cơ sở theo kế hoạch.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, nhân dân ở phường đến năm 2010” trên địa bàn quận 8.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” và chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn II (2006 - 2010) của Chính phủ và Quyết định số 117/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch triển khai Chương trình

hành động thực hiện Chương trình cải cách hành chính và chống quan liêu (giai đoạn 2006 - 2010).

- Thực hiện tốt Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn nhằm góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của quận phát triển, hạn chế được các vụ việc khiếu kiện của người dân. Tiếp tục tập huấn sâu rộng về quy chế dân chủ, nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị và 16 phường.

- Tập trung giải quyết có hiệu quả các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 21 tháng 8 năm 2007 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy và chính quyền, chân chính, nâng cao hiệu quả chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và khiếu kiện đông người trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 95/2007/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy trình phối hợp phòng ngừa và xử lý những trường hợp khiếu nại, tố cáo đông người, vi phạm trật tự công cộng.

Điều 3. Kỳ họp thống nhất thông qua

Điều chỉnh danh mục đầu tư xây dựng, sửa chữa năm 2008 theo Tờ trình số 3567/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận 8. Giao Ủy ban nhân dân quận 8 căn cứ vào danh mục này và nguồn vốn đầu tư được Ủy ban nhân dân thành phố giao trong năm 2008, tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân quận 8 giao Ủy ban nhân dân quận 8 có kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm triển khai, chỉ đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận 8 khóa IX kỳ họp thứ 13.

Thường trực và 2 Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân quận 8 phối hợp hoạt động, tăng cường giám sát, kiểm tra trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận 8, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác làm tốt vai trò giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội đồng nhân dân quận 8 khóa IX kỳ họp thứ 13.

Hội đồng nhân dân quận 8 kêu gọi các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ, các ngành, các cấp nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết phát

huy tính năng động sáng tạo, cần kiệm, ra sức phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm và cả năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 8 khóa IX, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2008 và có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký ban hành./.

CHỦ TỊCH

Trần Hữu Tâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 8****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2008/NQ-HĐND

Quận 8, ngày 16 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT**Về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2007,
bổ sung dự toán ngân sách năm 2008****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 8
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Xét Báo cáo số 3312/BC-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận 8 về quyết toán ngân sách năm 2007, tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2008 và Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận 8,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2007 như sau:

1. Về thu ngân sách:

a) Tổng thu ngân sách nhà nước: 287.326.265.873 đồng

Trong đó:

- Thu cân đối ngân sách: 242.162.835.623 đồng

- Các khoản thu được để lại: 45.163.430.250 đồng

b) Thu ngân sách địa phương: 338.123.097.016 đồng

Trong đó:

- Thu cân đối ngân sách: 292.959.666.766 đồng

- Các khoản thu được để lại:	45.163.430.250 đồng
2. Về chi ngân sách:	277.901.053.046 đồng
Trong đó:	
- Chi cân đối ngân sách:	236.125.115.913 đồng
- Các khoản chi được để lại:	41.775.937.133 đồng
3. Kết dư ngân sách năm 2007:	60.222.043.970 đồng
- Kết dư ngân sách cấp quận:	51.592.401.210 đồng
- Kết dư ngân sách phường:	8.629.642.760 đồng

Chuyển kết dư ngân sách địa phương năm 2007 vào thu ngân sách địa phương năm 2008.

4. Tạm ứng chuyển sang năm 2008: 9.451.983.768 đồng

(Kèm theo Phụ lục số 01, 02)

Điều 2. Bổ sung dự toán ngân sách năm 2008 từ nguồn kết dư ngân sách năm 2007 (tăng thu ngân sách năm 2007) là 1,050 tỷ đồng (bổ sung Quỹ Xóa đói giảm nghèo 400 triệu đồng; kinh phí sự nghiệp giáo dục 650 triệu đồng).

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân quận 8:

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra thu, chi tài chính, đảm bảo đúng quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và sử dụng ngân sách có hiệu quả.

- Thực hiện công khai tài chính đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 8 khóa IX, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2008 và có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký ban hành./.

CHỦ TỊCH

Trần Hữu Tâm

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 5.000 đồng